TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2021/HS -ST
Ngày: 18-05-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Kính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Quyết và ông Bùi Văn Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Khuất Duy Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Quốc T, sinh ngày 30/05/1998 tại: Xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

+ Giang Văn L, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm V, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt)*.

+ Vũ Viết C, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Đội 5, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 28/12/2020 Bùi Quốc T đi bộ từ nhà đến khu vực xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết và mua được từ người này 01 gói giấy có

chứa ma túy và 06 ống nhựa bên trong mỗi ống nhựa đều chứa chất ma túy với số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày khi T đang đi bộ tại đoạn đường thuộc Đội 5, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Lạc Sơn và Công an xã Â kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ bên trong túi áo khoác bên phải T đang mặc 06 ống nhựa bên trong chứa chất ma túy và tại túi quần bên phải T đang mặc 01 gói giấy bên trong chứa chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng, đưa Bùi Quốc T về trụ sở Công an huyện Lạc Sơn để giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định số 390/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 06 ống nhựa và 01 gói giấy trong phong bì niêm phong ghi "vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Quốc T, sinh năm 1998" gửi giám định có tổng khối lượng 1,11g (một phẩy mười một gam), là ma túy, loại Heroine".*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lạc Sơn, Bùi Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với vật chứng thu giữ được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Quốc T, do T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng, đồ vật tài liệu:

07 (bảy) mẫu ma túy, loại heroine hoàn lại sau giám định (Gói 1: 0,04 gam; Gói 2: 0,03 gam; Gói 3: 0,04 gam; Gói 5: 0,03 gam; Gói 6: 0,02 gam; Gói 7: 0,55 gam) được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 12 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Bùi Quốc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Quốc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý";* đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Quốc T từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để xuất huỷ đối với khối lượng chất ma túy, loại Heroine cùng cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định;

Bị cáo Bùi Quốc T đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/12/2020; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 390/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 04/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 28/12/2020 tại Đội 5, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Bùi Quốc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,11 g (*một phẩy mười một gam*) ma túy, loại Heroine tại túi áo khoác và tại túi quần bên phải đang mặc với mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Quốc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm hại đến chính sách về quản lý chất gây nghiện của Nhà nước CHXHCN Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Bùi Quốc T chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; bị cáo là người dân tộc thiểu số (*dân tộc Mường*). Đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong quá trình lượng hình. Bị cáo Bùi Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Bùi Quốc T ngày 28/12/2020 tại khu vực Đội 5, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Xét thấy chưa có cơ sở xem xét, xử lý do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung. Song xem xét cụ thể trường hợp của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không có tính khả thi. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Quốc T.

[8]Về vật chứng vụ án: Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì niêm phong nguyên vẹn mẫu giám định chất ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên đối tượng Bùi Quốc T bên trong chứa 07 mẫu chất Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

[9]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

+ Xử phạt: Bị cáo Bùi Quốc T 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 28/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để xuất huỷ đối với: 01 (một) phong bì niêm phong nguyên vẹn mẫu giám định chất ma túy số 11 ngày 29/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên đối tượng Bùi Quốc T. Mép dán có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong chứa 07 (bảy) mẫu ma túy, loại Heroine (Gói 1: 0,04g; Gói 2: 0,03g; Gói 3: 0,04g; Gói 4: 0,04g; Gói 5: 0,03g; Gói 6: 0,02g; Gói 7: 0,55g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Lạc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn ngày 14/04/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Quốc T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận **:**
-TAND tỉnh Hòa Bình (b/c);
-VKSND tỉnh Hòa Bình;
-Công an huyện Lạc Sơn;
-Chi cục THADS Lạc Sơn ;
-Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình
-Bị cáo+ Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Kính